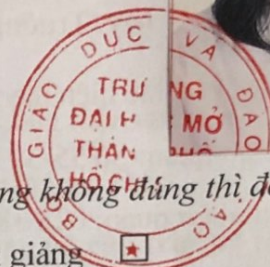


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Phó giáo sư

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Luật học ; Chuyên ngành: Luật quốc tế

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **DƯ NGỌC BÍCH**

2. Ngày tháng năm sinh: 27/07/1974; Nam ☐ ; Nữ ☒ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Phường Long Hưng, Thị xã Tân Châu, Tỉnh An Giang.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 1041/101/19 Trần Xuân Soạn, Phường Tân Hưng, Quận 7, Tp.HCM.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

Trường Đại học Mở Tp.HCM - Khoa Luật, số 35-37 Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang, quận 1, Tp.HCM

Điện thoại nhà riêng; Điện thoại di động: 0916687845; E-mail: bich.dn@ou.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- 9/1998 – 8/1999: tập sự giảng dạy, Bộ môn Luật, Trường đại học Cần Thơ.
- 9/1999 – 12/2000: Học chương trình cao học Luật tại Trường đại học Groningen, Hà Lan.
- 1/2001- 4/2002: Cán bộ giảng dạy, Trưởng bộ môn Luật thương mại, Khoa luật, Trường đại học Cần Thơ.

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

- 4/2002 – 6/2006: Nghiên cứu sinh tại Trường đại học Groningen, Hà Lan. Cán bộ giảng dạy Khoa luật, Trường đại học Cần Thơ.
- 6/2006- 6/2012: Giảng viên, Trưởng bộ môn Luật thương mại, Khoa luật, Trường đại học Cần Thơ.
- 7/2012 – 10/2015: Giảng viên, Phó trưởng khoa, Khoa kinh tế và luật, Trường đại học Mở Tp.HCM.
- 10/2015 – 10/2016: Giảng viên, Phó trưởng khoa, Khoa luật, Trường đại học Mở Tp.HCM.
- 10/2016 – đến nay: giảng viên, Trưởng khoa Luật, Trường đại học Mở, Tp.HCM.

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng khoa Luật, Trường đại học Mở Tp.HCM.

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Luật – Trường đại học Mở Tp.HCM

Địa chỉ cơ quan: Số 35-37 Hồ Hảo Hớn, Phường Cô Giang, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại cơ quan: 028 38386601

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường đại học Cần Thơ; Trường đại học Công nghệ Tp.HCM (HUTECH); Trung tâm đào tạo FTMS Tp.HCM.

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 28 tháng 12 năm 1998, ngành: Luật kinh tế, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường đại học Luật Tp.HCM

- Được cấp bằng ThS ngày 21 tháng 12 năm 2000, ngành: Luật học so sánh (Comparative law), chuyên ngành:

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường đại học Groningen, Vương quốc Hà Lan.

- Được cấp bằng TS ngày 29 tháng 06 năm 2006, ngành: Luật học, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường đại học Groningen, Vương quốc Hà Lan.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

.....

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm,

ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư, tại HĐGS cơ sở: Trường đại học Mở Tp.HCM

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư, tại HĐGS ngành, liên ngành: Luật học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Tư pháp quốc tế: Nghiên cứu về quyền tài phán, công nhận, thi hành bản án của tòa án nước ngoài.
- Pháp luật thương mại: các loại hình doanh nghiệp, giải quyết tranh chấp và các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động thương mại của doanh nghiệp.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) ...Không... NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) **14 HVCH** bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: Số lượng **02 cấp trường** (chủ nhiệm);
- Đã công bố (số lượng) **12 bài báo KH, trong đó 02 bài báo KH đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín;**
- Đã được cấp (số lượng) không... bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản **02**, trong đó **02** thuộc nhà xuất bản có uy tín trong lĩnh vực pháp luật; đã xuất bản **02** chương sách thuộc nhà xuất bản có uy tín trên thế giới trong lĩnh vực pháp luật.
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: không

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Tôi được khen thưởng các danh hiệu sau: (Có xác nhận tại mẫu 02- Trường đại học Mở Tp.HCM).

Hình thức/danh hiệu khen thưởng	Số quyết định, ngày, tháng năm
Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2012-2013	Quyết định số 578/QĐ-ĐHM ngày 14/08/2013 của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2013-2014	Quyết định số 895/QĐ-ĐHM ngày 26/08/2014 của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2014-2015	Quyết định số 1177/QĐ-ĐHM ngày 21/09/2015 của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2015-2016	Quyết định số 1684/QĐ-ĐHM ngày 26/10/2016 của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2016-2017	Quyết định số 1493/QĐ-ĐHM ngày 21/09/2017 của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2017-2018	Quyết định số 2279/QĐ-ĐHM ngày 09/11/2018 của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2018-2019	Quyết định số 2465/QĐ-ĐHM ngày 05/11/2019 của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Quyết định số 176/QĐ-BGDĐT ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
Bằng khen của UBND tỉnh Đồng Tháp vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo nguồn nhân lực tỉnh Đồng Tháp	Quyết định số 215/QĐ-UBND.KT ngày 08/04/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Tôi đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định của Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (ngày 31 tháng 8 năm 2018) ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh Giáo sư, Phó giáo sư và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (*):

- Tổng số **20 năm** (không kể thời gian tập sự giảng viên và học cao học luật).

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2007-2008				14	432		432 / 1.127 / 238 (Tôi được giảm 15% giờ chuẩn định mức do tôi là Trưởng bộ môn)
2	2008-2009				43	477	283,5	760,5 / 2.309,5 / 238

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

								(Tôi được giảm 15% giờ chuẩn định mức do tôi là Trưởng bộ môn)
3	2009-2010				43	204		204 / 1.435,4 / 238 (Tôi được giảm 15% giờ chuẩn định mức do tôi là Trưởng bộ môn)
3 năm học cuối								
4	2017-2018			01		12,5	90	102,5 / 233,5 / 106,3 (Tôi được giảm 61% giờ chuẩn định mức do là trưởng khoa và trong năm học này tôi được trường cử đi học cao cấp chính trị theo hình thức không tập trung từ tháng 12/2017 – 6/2018, một tháng học tập trung 02 tuần cả buổi sáng và chiều, cộng với 01 tuần tự ôn tập và thi hết môn. Lớp học được tổ chức tại cơ sở của Trường đại học Mở Tp.HCM, số 35-37 Hồ Hảo Hớn, Quận 1, Tp.HCM). (Có xác nhận tại mẫu 02 của Trường đại học Mở Tp.HCM).
5	2018-2019			03		32	90	122 / 322 / 94,5 (Tôi được giảm 65% giờ chuẩn định mức do là trưởng khoa và trong năm học này tôi tiếp tục học cao cấp chính trị theo

								hình thức không tập trung từ 8/2018- 3/2019, một tháng học tập trung 02 tuần cả buổi sáng và chiều, cộng với 01 tuần tự ôn tập và thi hết môn. Lớp học được tổ chức tại cơ sở của Trường đại học Mở Tp.HCM, số 35-37 Hồ Hảo Hớn, Quận 1, Tp.HCM). (Có xác nhận tại mẫu 02 của Trường đại học Mở Tp.HCM).
6	2019-2020			03		236,5	90	326,5 / 441,5 /189 (Tôi được giảm 30% giờ chuẩn định mức do tôi là Trưởng khoa)

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước: Việt Nam ; Từ năm 1993 đến năm 1998

- Bảo vệ luận văn ThS ☒ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐ ; tại nước: Hà Lan năm 2006

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

* Trường đại học Mở Tp.HCM: giảng các môn học học: Luật thương mại 1, Luật thương mại 3 trình độ đại học ngành Luật kinh tế chương trình Chất lượng cao; tham gia giảng một phần môn học International Business Law cho sinh viên Pháp của Trường đại học Rouen và sinh viên Trường đại học Mở học tại Việt Nam theo chương trình liên kết đào tạo trình độ

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN.

đại học ngành International Trade giữa trường đại học Mở Tp.HCM và Trường đại học Rouen (do phía trường Rouen cấp bằng). (Có xác nhận tại mẫu 02 của Trường đại học Mở Tp.HCM).

* Trường đại học Cần Thơ: giảng môn Vietnamese Business law cho sinh viên Pháp chương trình trao đổi sinh viên (exchange students) giữa Trường đại học Cần Thơ và Trường đại học Pantheon Assas Paris 2. (Có xác nhận tại mẫu 02, giảng viên cơ hữu của Trường đại học Cần Thơ).

* Trường đại học Công nghệ Tp.HCM (HUTECH): giảng dạy môn Vietnamse Business Law (BMLW 5103), chương trình MBA của trường Open University Malaysia, mở tại Việt Nam. (Có xác nhận tại mẫu 02 của Trường đại học Công nghệ Tp.HCM).

* Trung tâm đào tạo FTMS Tp.HCM chương trình ACCA (the Association of Chartered Certified Accountants) – kế toán công chứng Anh quốc: giảng môn F4 (Corporate and Business law). (Có xác nhận tại mẫu 02 của Trung tâm đào tạo FTMS Tp.HCM).

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Học chương trình cao học Luật và làm nghiên cứu sinh bằng tiếng Anh tại Trường đại học Gronigen, Hà Lan.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng: Tôi đã hướng dẫn luận văn 14 học viên cao học, trong đó có 11 học viên đã bảo vệ thành công và được cấp bằng thạc sĩ, 3 học viên đã bảo vệ thành công và đang chờ cấp bằng. (Có xác nhận tại mẫu 02 Trường đại học Cần Thơ, giảng viên thỉnh giảng; mẫu 02 Trường đại học Mở Tp.HCM và các minh chứng khác kèm theo).

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Lê Ngọc Lam Điền		x	x		2013 - 2014	Trường đại học Cần Thơ	Số 2320/QĐ-ĐHCT (11/7/2014)
2	Phạm Hồng Xuyên		x	x		2013-2014	Trường đại học Cần Thơ	Số 7028/QĐ-ĐHCT (31/12/2014)
3	Liêng Thị Hồng Hoa		x	x		2013-2015	Trường đại học Cần Thơ	Số 3757/QĐ-ĐHCT (9/10/2015)
4	Trần Tuấn Kiệt		x	x		2014-2015	Trường đại học Cần Thơ	Số 7028/QĐ-ĐHCT (31/12/2014)
5	Nguyễn Thị Trúc Phương		x	x		2014-2015	Trường đại học Cần Thơ	Số 3757/QĐ-ĐHCT (09/10/2015)

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

6	Trương Thanh Quốc		x	x		2014-2015	Trường đại học Cần Thơ	Số 999/QĐ-ĐHCT (9/4/2015)
7	Nguyễn Thị Xuân Diện		x	x		2015-2016	Trường đại học Cần Thơ	Số 3238/QĐ-ĐHCT (16/8/2016)
8	Nguyễn Thị Hồng Cúc		x	x		14/03/2016-14/03/2018	Trường đại học Mở Tp.HCM	Số vào sổ cấp bằng: 001-19/MBA014
9	Ngô Tấn Lợi		x	x		1/2/2018-23/12/2018	Trường đại học Mở Tp.HCM	Số vào sổ cấp bằng: 035-19/MLAW016
10	Bùi Văn Khanh		x	x		1/2/2018-23/12/2018	Trường đại học Mở Tp.HCM	Số vào sổ cấp bằng: 033-19/MLAW016
11	Trần Văn Kiến		x	x		1/2/2018-23/12/2018	Trường đại học Mở Tp.HCM	Số vào sổ cấp bằng: 041-19/MLAW016
12	Huỳnh Đức Nguyên		x	x		15/01/2019-1/10/2019	Trường đại học Kinh tế-Luật, Đại học Quốc gia Tp.HCM	Đã bảo vệ thành công ngày 3/10/2019
13	Nguyễn Tường Vi		x	x		12/07/2018-07/05/2020	Trường đại học Mở Tp.HCM	Đã bảo vệ thành công ngày 23/05/2020
14	Hồ Tấn Phát		x	x		20/03/2019-07/05/2020	Trường đại học Mở Tp.HCM	Đã bảo vệ thành công ngày 23/05/2020

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
TRƯỚC KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ							
1	Recognition and enforcement of foreign judgments in civil and commercial matters: A proposal for Vietnam	CK	Hephaestus Publishers the Netherlands, 4/2006 ISBN: 9789077096130	01	Viết MM		Văn bản xác nhận của Trường đại học Mở Tp.HCM, số 975/ĐHM (10/06/2020)
SAU KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ							
2	Quyền tài phán và công nhận, thi hành bản án dân sự, thương mại của tòa án trong Liên minh châu Âu- Những tác động đối với công dân, pháp nhân Việt Nam.	CK	Nhà xuất bản Đại học quốc gia Tp.HCM. Quý II/2019 ISBN:9786047370092	01	Viết MM		Văn bản xác nhận của Trường đại học Mở Tp.HCM, số 975/ĐHM (10/06/2020)
3	Recognition and enforcement of foreign judgments in ASIA.	TK	Asian Business Law Institute, 12/2017 ISBN: 9789811153464	15 tác giả chính (quyển sách có 15 chương)		Tác giả chính (viết một mình) Chương: "Country report of Vietnam" (Trang 211-229)	Văn bản xác nhận của Trường đại học Mở Tp.HCM, số 975/ĐHM (10/06/2020)
4	Contracts for the International Sale of goods: A Multidisciplinary Perspective	TK	Sweet & Maxwell, 7/2019 ISBN: 9789626614518	Có 14 tác giả chính (quyển sách có		Tác giả chính (Viết một mình)	Văn bản xác nhận của Trường đại học Mở Tp.HCM, số

			14 chương)	Chương 8 (Trang 133-144)	975/ĐHM (10/06/2020)
--	--	--	---------------	--------------------------------	-------------------------

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS:

- i) *Recognition and enforcement of foreign judgments in civil and commercial matters: A proposal for Vietnam.* Hephaestus Publishers the Netherlands, 04/2006, ISBN-13: 9789077096130, (viết một mình).
- ii) *Quyền tài phán và công nhận, thi hành bản án dân sự, thương mại của tòa án trong Liên minh châu Âu- Những tác động đối với công dân, pháp nhân Việt Nam.* Nhà xuất bản Đại học quốc gia Tp.HCM, quý II/2019, ISBN:9786047370092, (viết một mình).
- iii) *Recognition and enforcement of foreign judgments in ASIA.* Asian Business Law Institute, 12/2017, ISBN: 9789811153464, là tác giả chính (viết một mình) chương: “Country report of Vietnam”, (trang 211-229).
- iv) *Contracts for the International Sale of goods: A Multidisciplinary Perspective.* Sweet & Maxwell, 07/2019, ISBN: 9789626614518, là tác giả chính (viết một mình) chương 8, (trang 133-144).

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- **Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
SAU KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ					
1	Quyền tài phán và vấn đề công nhận và thi hành bản án dân sự, thương mại của tòa án tại các nước thành	CN	T2012.33.162 Cấp cơ sở Trường đại học Mở, Tp.HCM	3/2013- 7/2015	Biên bản nghiệm thu ngày 20/08/2015 TỐT

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

	viên Liên minh Châu Âu – Những tác động đến công dân, pháp nhân Việt Nam				
2	Những hạn chế của quy định về công nhận, thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài tại Việt Nam trong Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 và hướng sửa đổi	CN	T2016.11.205.1 Cấp cơ sở Trường đại học Mở, Tp.HCM	10/2016- 10/2019	Biên bản nghiệm thu ngày 06/11/2019 ĐẠT
...					

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

- **Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
TRƯỚC KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ								
1	Nguyên tắc có đi có lại có phải là giải pháp	01	X	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp (ISSN: 1859-2953)			số 8(43) (Tr.57-63)	2004
SAU KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ								

2	Đăng tải công khai bản án tòa án- bước tiến của quá trình cải thiện và minh bạch hóa pháp luật	01	X	Tạp chí Dân chủ & Pháp luật (ISSN: 9866-7357)			Số 6(195) (Tr.48-51)	2008
3	Lựa chọn mô hình điều chỉnh của luật về công nhận, thi hành bản án dân sự thương mại của tòa án nước ngoài	01	X	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp (ISSN: 1859-2953)			Số 21 (137) (Tr.5-12,25)	2008
4	Cross-border recognition and enforcement of foreign judgments in Vietnam	01	X	Journal of Private International Law, Hart Publishing, (ISSN: 17441048 eISSN: 17578418)	(Thuộc danh mục ISI -ESCI)		Volum 4 Number 3 (Tr.479-500)	2008
5	Chống chuyển giá và khả năng thực thi pháp luật của cơ quan thuế	01	X	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp (ISSN: 1859-2953)			Số 04(236) (Tr.45-48)	2013
6	Góp ý điều khoản phạt hợp đồng và mối liên hệ với bồi thường thiệt hại trong dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi)	01	X	Tạp chí Dân chủ và pháp luật (ISSN: 9866-7357)			Tạp chí điện tử ngày 7/10/2015	2015
7	Draft Decree on Transfer Pricing and Direct Tax Administration of Related-Party Transactions	02	Đồng tác giả	International Transfer Pricing Journal, (ISSN: 13853074)			Volume 24 No. 2 (Tạp chí điện tử)	2017

				(IBFD-The Netherlands)				
8	Phán quyết của tòa Công lý châu Âu về dịch vụ Uber: Liên hệ với Việt Nam	01	X	Tạp chí nhà nước và pháp luật, (ISSN: 08667446)			Số 4(360) (Tr. 77-84)	2018
9	Tiếp cận lý thuyết và tiếp cận thực tiễn đối với vấn đề công nhận, thi hành bản án dân sự của tòa án nước ngoài	01	X	Tạp chí nhà nước và pháp luật (ISSN: 08667446)			số 7(375) (Tr.48-55)	2019
10	Hạn chế của điều kiện về quyền tài phán của tòa án nước ngoài trong việc công nhận, thi hành bản án dân sự, thương mại của tòa án nước ngoài trong Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015	01	X	Tạp chí khoa học pháp lý Việt Nam (ISSN: 1859-3879)			Số 07(128) (Tr.26-36)	2019
11	Tax dispute resolution mechanisms in Vietnam	01	X	Journal of Legal, Ethical and Regulatory Issues (Print ISSN: 1544-0036; e ISSN: 1544-0044)	(Thuộc danh mục SCOPUS)		Volume 23, Issue 2 (Tạp chí điện tử)	2020
12	Công nhận, thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài trong điều ước quốc tế của Việt Nam	01	X	Tạp chí khoa học pháp lý Việt Nam (ISSN: 1859-3879)			Số 05(135) (Tr.98-108) (Đã được xác nhận đăng bài)	2020

				1859-3879)				
--	--	--	--	------------	--	--	--	--

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

- i) *Cross-border recognition and enforcement of foreign judgments in Vietnam*, Journal of Private International Law, Volum 4 Number 3 (tr.479-500), năm 2008, ISSN 17441048, eISSN: 17578418, Tạp chí thuộc danh mục ISI (ESCI). Tác giả chính: Dư Ngọc Bích (viết một mình).
- ii) *Tax dispute resolution mechanisms in Vietnam*, Journal of Legal, Ethical and Regulatory Issues, Volume 23, Issue 2, năm 2020, Print ISSN: 1544-0036; e ISSN: 1544-0044, Tạp chí thuộc danh mục SCOPUS. Tác giả chính: Dư Ngọc Bích (viết một mình).

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với UV chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với UV chức danh GS.

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
----	-------------------------------------	---------------------------	--	----------------------	------------

1					
2					
...					

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế: (Có xác nhận tại mẫu 02- Trường đại học Mở Tp.HCM)

- Chủ trì xây dựng và phát triển chương trình đào tạo đại học ngành Luật năm 2015 của Trường đại học Mở Tp.HCM;
- Chủ trì xây dựng và phát triển chương trình đào tạo cao học ngành Luật kinh tế năm 2016 của Trường đại học Mở Tp.HCM;
- Chủ trì sửa đổi, cải tiến chương trình đào tạo đại học ngành Luật kinh tế năm 2012, 2016, 2019 của Trường đại học Mở Tp.HCM;
- Chủ trì sửa đổi, cải tiến chương trình đào tạo đại học ngành Luật năm 2016, 2019;
- Chủ trì sửa đổi, cải tiến chương trình đào tạo cao học ngành Luật kinh tế năm 2019.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN
Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☒

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

- Chương 8, trong quyển sách "*Contracts for the International Sale of goods: A Multidisciplinary Perspective*", Nhà xuất bản: Sweet & Maxwell, 7/2019

ISBN: 9789626614518. Tác giả chính: Dư Ngọc Bích (viết một mình) (Trang 133-144).

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

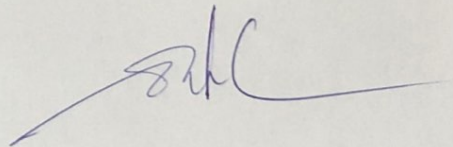
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp.HCM, ngày 28 tháng 06 năm 2020

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Dư Ngọc Bích